

135/97

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 8/6/17

20mL x 20P
Diocatahedral smectite
DEIMEC Susp.

DEIMEC Susp.

Diocatahedral smectite

20mL x 20P

Daewon Pharm. Co., Ltd.

DEIMEC Susp.

Diocatahedral smectite

■ COMPOSITION: A sachet (20mL) contains
Diocatahedral smectite 3g

■ INDICATIONS:
Symptomatic treatment of painful symptoms
associated with oesophago-gastro duodenal
and colonic disease. Acute and chronic diarrhea.

■ DOSAGE AND ADMINISTRATION,
CONTRAINdications
& OTHER INFORMATION]
Please see insert paper

■ STORAGE:
In tight containers, cool dry place below 30°C

■ PACKAGE:
20mL/sachet, 20 sachets/box

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN.
READ INSERT PAPER CAREFULLY BEFORE USE.

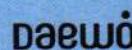
Manufactured by
Daewon Pharm. Co., Ltd. 
24, Jejakgongdan 1-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Korea



DEIMEC Susp.

Dioctahedral smectite

20mL x 20P

 Daewon Pharm. Co.,Ltd.

 **DEIMEC Susp.**

Dioctahedral smectite

■ **THÀNH PHẦN:** Mỗi gói (20mL) chứa
Dioctahedral smectite 3g

■ **CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH
VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC**
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng

■ **BẢO QUẢN:**
Trong hộp kín, nơi khô mát dưới 30°C
■ **DẠNG BÀO CHẾ:** Hỗn dịch uống
■ **ĐÓNG GÓI:** 20mL/gói, 20 gói/hộp

**ĐẾ XA TẨM TAY TRẺ EM.
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI
DÙNG.**

■ DNNK:

■ SĐK:
■ Số lô SX:
■ NSX:
■ HD:

Sản xuất tại
DAEWON Daewon Pharm. Co.,Ltd. 





DEIMEC Susp.

■ **COMPOSITION:** A sachet (20mL) contains
 Dioctahedral smectite.....3g

■ **INDICATIONS:**

Symptomatic treatment of painful symptoms associated with oesophago-gastro duodenal and colonic disease. Acute and chronic diarrhea.

■ **DOSAGE AND ADMINISTRATION,
 CONTRAINDICATIONS
 & OTHER INFORMATION]**

Please see insert paper

■ **STORAGE:**

In tight containers, cool dry place below 30°C

- Số lô SX:
- HD :

Sản xuất tại
DAEWON Daewon Pharm. Co.,Ltd. 
24, Jeungsung-dong 1-gil, Hyehwa-eup, Gwangjin-gu, Seoul, Korea



DEIMEC

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Để xa tầm tay trẻ em.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc được sĩ những tác dụng không mong muốn gấp phải khi sử dụng thuốc.

THÔNG TIN CHO BỆNH NHÂN

THÀNH PHẦN, HÀM LƯỢNG CỦA THUỐC

Mỗi gói 20 mL chứa:

Hoạt chất: Dioctahedral smectite 3g

Tá dược: Xanthan gum, xylitol, glycerin đậm đặc, methyl paraben, propyl paraben, monobasic kali phosphat, hương vani, hương dâu, màu đỏ số 3, màu vàng số 5, nước tinh khiết.

MÔ TẢ SẢN PHẨM:

Dạng bào chế: Hỗn dịch uống.

Mô tả: Hỗn dịch màu hồng có mùi dâu và mùi vani.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

20 mL/gói, 20 gói/hộp.

THUỐC DÙNG CHO BỆNH GÌ?

DEIMEC được dùng để:

- Điều trị triệu chứng đau do viêm thực quản-dạ dày-tá tràng và đại tràng
- Điều trị tiêu chảy cấp và mạn tính sau khi đã bồi phụ đủ nước và điện giải mà còn tiêu chảy kéo dài.

NÊN DÙNG THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO VÀ LIỀU LƯỢNG?

Điều trị tiêu chảy cấp

Trẻ em:

- Dưới 1 tuổi: 2 gói/ngày trong 3 ngày đầu. Sau đó 1 gói/ngày.
- Trên 1 tuổi: 4 gói/ngày trong 3 ngày đầu. Sau đó 2 gói/ngày.

Người lớn:

- Mỗi lần 1 gói, 3 gói/ngày.
- Thông thường liều hàng ngày có thể tăng gấp đôi cho những ngày đầu điều trị.

Trong các bệnh khác

Trẻ em:

- Dưới 1 tuổi: 1 gói/ngày, chia 2-3 lần.
- Từ 1 đến 2 tuổi: 1 đến 2 gói/ngày, chia 2-3 lần.
- Từ 2 tuổi trở lên: 2 đến 3 gói/ngày, chia 2-3 lần.

Người lớn:

- Mỗi lần 1 gói, 3 gói/ngày.

Cách dùng thích hợp:

- Lắc kỹ trước khi dùng.
- Uống sau bữa ăn với người bệnh viêm thực quản
- Uống xa bữa ăn với các chỉ định khác.

KHI NÀO KHÔNG NÊN DÙNG THUỐC NÀY?

Nếu bạn bị quá mẫn với bất cứ thành phần nào của thuốc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Thường gặp

Táo bón: thường được xử lý bằng cách giảm liều, nhưng trong một số trường hợp phải ngưng dùng thuốc.

Ít gặp

Đầy hơi, nôn.

NÊN TRÁNH DÙNG NHỮNG THUỐC HOẶC THỰC PHẨM GÌ KHI ĐANG SỬ DỤNG THUỐC NÀY?

Tính chất hấp phụ của thuốc có thể gây trở ngại đến tỷ lệ và/ hoặc mức độ hấp thu của thuốc khác, không nên dùng đồng thời với các thuốc khác.

CẦN LÀM GÌ KHI MỘT LẦN QUÊN KHÔNG DÙNG THUỐC?

Uống liều đã quên ngay khi nhớ. Tuy nhiên, nếu gần đến giờ uống liều kế tiếp, bỏ qua liều quên và uống thuốc theo liều khuyến cáo kế tiếp. Không uống liều gấp đôi để bù cho liều đã quên.

CẦN BẢO QUẢN THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO?

Trong hộp kín, nơi khô mát dưới 30°C.

NHỮNG DẤU HIỆU VÀ TRIỆU CHỨNG KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU

Chưa có báo cáo về trường hợp quá liều.

CẦN PHẢI LÀM GÌ KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU KHUYẾN CÁO?

Nếu bạn dùng quá liều, hãy liên hệ ngay với bác sĩ.

NHỮNG ĐIỀU CẦN THẬN TRỌNG KHI UỐNG THUỐC NÀY

Nếu triệu chứng không hết sau 7 ngày, cần tham khảo ý kiến bác sĩ.

Nếu có đau đi kèm với sốt hoặc nôn, phải thông báo với bác sĩ ngay lập tức.

DEIMEC phải được sử dụng một cách thận trọng nếu bạn có tiền sử táo bón nặng.

DEIMEC có chứa methyl paraben và propyl paraben nên có thể gây phản ứng dị ứng (có thể xuất hiện chậm) và không loại trừ co thắt phế quản.

DEIMEC có chứa màu vàng số 5 và màu đỏ số 3, có thể gây dị ứng.

Sử dụng cho trẻ em

Ở trẻ em trong điều trị tiêu chảy cấp, phải kết hợp sử dụng sớm một dung dịch bù nước và điện giải đường uống (ORS) nhằm tránh mất nước và các chất điện giải.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú

Dioctahedral smectite không được hấp thụ, vì vậy có thể dùng trong thời kỳ mang thai và cho con bú. Tuy nhiên, chỉ dùng thuốc khi thật cần thiết.

Nói chung, trong thời kỳ mang thai và cho con bú, bệnh nhân cần tham khảo ý kiến bác sĩ hoặc được sĩ trước khi dùng thuốc.

Ảnh hưởng lên khả năng lái tàu xe, vận hành máy móc, làm việc trên cao và các trường hợp khác

Không ảnh hưởng.

KHI NÀO CẦN THAM VẤN BÁC SĨ, DƯỢC SĨ?

Phụ nữ có thai hoặc nghi ngờ có thai.

Phụ nữ cho con bú.

Vui lòng xem thêm mục *Những điều cần thận trọng khi sử dụng thuốc* và mục *Tác dụng không mong muốn*.

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc được sĩ.

HẠN DÙNG CỦA THUỐC

24 tháng kể từ ngày sản xuất

TÊN, ĐỊA CHỈ, BIỂU TƯỢNG CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT:

DAEWON DAEWON PHARM. CO., LTD.
24, Jeyakgongdan 1-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật:

THÔNG TIN DÀNH CHO CÁN BỘ Y TẾ

DƯỢC LỰC HỌC

Nhóm được lý: Thuốc bảo vệ dạ dày-ruột, chống tiêu chảy.

Mã ATC: A07BC05

Với cấu trúc từng lớp và độ nhầy cao, DEIMEC có khả năng bao phủ niêm mạc tiêu hóa rất lớn. DEIMEC tương tác với các glycoprotein của chất nhầy làm tăng sức chịu đựng của lớp gel dinh trên niêm mạc khi bị tấn công. Nhờ tác động trên hàng rào niêm mạc tiêu hóa và khả năng bám cao nên DEIMEC bảo vệ được niêm mạc tiêu hóa. DEIMEC không cản quang, không nhuộm màu phân, DEIMEC không làm thay đổi thời gian vận chuyển sinh lý của ruột.

Kết quả phối hợp của 2 nghiên cứu ngẫu nhiên mù đối so sánh hiệu quả của thuốc này với giả dược trên 602 bệnh nhân từ 1-36 tháng tuổi bị tiêu chảy cấp cho thấy lượng phân trong 72 giờ đầu sau điều trị giảm đáng kể ở nhóm được điều trị bằng thuốc này cùng với bù nước đường uống.

ĐƯỢC ĐỘNG HỌC

Do cấu trúc của dioctahedral smectite, DEIMEC không được hấp thu hay chuyển hóa, và được thải trừ theo phân.

CHỈ ĐỊNH

Điều trị triệu chứng đau do viêm thực quản-dạ dày-tá tràng và đại tràng.

Tiêu chảy cấp và mạn tính sau khi đã bồi phụ đủ nước và điện giải mà còn tiêu chảy kéo dài.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Điều trị tiêu chảy cấp

Trẻ em:

- Dưới 1 tuổi: 2 gói/ngày trong 3 ngày đầu. Sau đó 1 gói/ngày.
- Trên 1 tuổi: 4 gói/ngày trong 3 ngày đầu. Sau đó 2 gói/ngày.

Người lớn:

- Mỗi lần 1 gói, 3 gói/ngày.
- Thông thường liều hàng ngày có thể tăng gấp đôi cho những ngày đầu điều trị.

Trong các bệnh khác

Trẻ em:

- Dưới 1 tuổi: 1 gói/ngày, chia 2-3 lần.
- Từ 1 đến 2 tuổi: 1 đến 2 gói/ngày, chia 2-3 lần.
- Từ 2 tuổi trở lên: 2 đến 3 gói/ngày, chia 2-3 lần.

Người lớn:

- Mỗi lần 1 gói, 3 gói/ngày.

Cách dùng thích hợp:

- Lắc kỹ trước khi dùng.
- Uống sau bữa ăn với người bệnh viêm thực quản.
- Uống xa bữa ăn với các chỉ định khác.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Bệnh nhân quá mẫn với bất cứ thành phần nào của thuốc.

THẬN TRỌNG

Cần thận trọng nếu triệu chứng không hết sau 7 ngày hoặc nếu bệnh nhân có đau đi kèm với sốt hoặc nôn.

DEIMEC phải được sử dụng một cách thận trọng ở bệnh nhân có tiền sử táo bón nặng.

DEIMEC có chứa methyl paraben và propyl paraben nên có thể gây phản ứng dị ứng (có thể xuất hiện chậm) và không loại trừ co thắt phế quản.

DEIMEC có chứa màu vàng số 5 và màu đỏ số 3, có thể gây dị ứng.

Sử dụng cho trẻ em

Ở trẻ em trong điều trị tiêu chảy cấp, phải kết hợp sử dụng sớm một dung dịch bù nước và điện giải đường uống (ORS) nhằm tránh mất nước và các chất điện giải.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú

Dioctahedral smectite không được hấp thụ, vì vậy có thể dùng trong thời kỳ mang thai và cho con bú. Tuy nhiên, chỉ dùng thuốc khi thật cần thiết.

Nói chung, trong thời kỳ mang thai và cho con bú, bệnh nhân cần tham khảo ý kiến bác sĩ hoặc được sĩ trước khi dùng thuốc.

Không ảnh hưởng lên khả năng lái tàu xe, vận hành máy móc, làm việc trên cao và các trường hợp khác

Không ảnh hưởng.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Tính chất hấp phụ của thuốc có thể gây trở ngại đến tỷ lệ và/ hoặc mức độ hấp thu của thuốc khác, không nên dùng đồng thời với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Thường gặp, ADR > 1/100

Táo bón: thường được xử lý bằng cách giảm liều, nhưng trong một số trường hợp phải ngưng dùng thuốc.

Ít gặp, 1/100 > ADR > 1/1000

Đầy hơi, nôn.

QUÁ LIỀU

Chưa có báo cáo.

LẮC KÝ TRƯỚC KHI DÙNG



TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Văn Hạnh